

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội  
và Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH  
KHÓA XII KỲ HỌP THỨ 14**

*Căn cứ Luật tổ chức Quốc hội ngày 20 tháng 11 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Quốc hội ngày 19 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH14 ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập và quy định vị trí chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh;*

*Xét Tờ trình số 05/TTr-HĐND ngày 17 tháng 3 năm 2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về Đề án thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Nhất trí thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định trên cơ sở hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định, cụ thể như sau:

**1. Vị trí, chức năng:**

- Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định là cơ quan tương đương cấp sở, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội và Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng.

**2. Cơ cấu, tổ chức**

**a. Lãnh đạo Văn phòng:** gồm Chánh Văn phòng và 03 Phó Chánh Văn phòng.

**b. Các phòng chuyên môn trực thuộc Văn phòng**, gồm: 04 phòng (Phòng Công tác Quốc hội; Phòng Công tác Hội đồng nhân dân; Phòng Thông tin - Dân nguyện; Phòng Hành chính - Tổ chức - Quản trị).

**3. Biên chế, lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ:** Giữ nguyên biên chế và lao động hợp đồng đã được cấp có thẩm quyền giao đối với Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh.

**a. Tổng số biên chế được giao sau khi thành lập: 31 người** (Bao gồm: Biên chế của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh: 08 người và biên chế của Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh: 23 người).

**b. Tổng số lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ: 09 người** (Bao gồm: người lao động của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh: 03 người và người lao động của Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh: 06 người).

**4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định:** Thực hiện theo quy định tại Điều 2, Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH14 ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

#### **5. Chế độ làm việc, kinh phí hoạt động**

**a. Chế độ làm việc:** Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh làm việc theo chế độ thủ trưởng kết hợp với chế độ chuyên viên.

**b. Kinh phí hoạt động:** Kinh phí hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội do ngân sách trung ương bảo đảm; kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân và Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh do ngân sách tỉnh bảo đảm.

*(Có Đề án cụ thể kèm theo)*

**Điều 2.** Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Văn phòng Quốc hội và các cơ quan có liên quan thực hiện Nghị quyết đảm bảo theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XII Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 19 tháng 3 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND, Chính phủ (b/cáo);
- VPQH, VPCP; Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, BTC Tỉnh ủy;
- UBND, UBNDTTQVN tỉnh; ĐĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp, Nội vụ và các cơ quan liên quan;
- VP: Tỉnh ủy; ĐĐBQH; HĐND; UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- TT Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu VT, Hồ sơ kỷ họp.

**CHỦ TỊCH**

**Hồ Quốc Dũng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

## **ĐỀ ÁN**

### **Thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định**

*(Kèm theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 19 tháng 3 năm 2021  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định)*

## **Phần I**

### **SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

#### **I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả; Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH14 Ngày 18/9/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập và quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh; trong đó nêu rõ: “Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trên cơ sở đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp sau khi thống nhất với Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội”.

Khoản 3 Điều 8 Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH14 quy định: “Kể từ ngày Nghị quyết này được thông qua, chính quyền địa phương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp với Văn phòng Quốc hội, các cơ quan khác có liên quan dự kiến phương án sắp xếp tổ chức bộ máy, quyết định biên chế công chức và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh”.

Do đó, việc xây dựng Đề án thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định là cần thiết để làm cơ sở xây dựng phương án sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế, tài sản, tài chính và các nội dung khác liên quan trong quá trình thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định, nhằm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ sau khi thành lập.

#### **II. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

- Luật Tổ chức Quốc hội năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Quốc hội năm 2020;

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

- Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;

- Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH14 ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập và quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh;

- Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính.

- Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

- Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp.

## **Phần II**

### **THỰC TRẠNG TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH VÀ VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**

#### **I. VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

##### **1. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh**

Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh là cơ quan tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của các đại biểu Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội tại địa phương; có nhiệm vụ tham mưu và tổ chức phục vụ hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội, Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội; Tham mưu xây dựng chương trình làm việc, kế hoạch hoạt động hằng tháng, hằng quý, sáu tháng và cả năm của Đoàn đại biểu Quốc hội; tổ chức phục vụ việc thực hiện chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt.

Phục vụ Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội: Trong việc đóng góp ý kiến, tổ chức lấy ý kiến đóng góp vào dự án Luật, dự án Pháp lệnh, dự thảo Nghị quyết và các văn bản khác theo yêu cầu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; trong hoạt động giám sát; theo dõi, đôn đốc các cơ quan, tổ chức và cá nhân thực hiện kiến nghị trong kết luận giám sát; tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý kiến nghị, đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân; phục vụ đại biểu Quốc hội tiếp xúc cử tri; giúp Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội xây dựng báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội và cơ quan, tổ chức có trách nhiệm xem xét giải quyết;

Giúp Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tổng hợp tình hình hoạt động của Đoàn để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội, giữ mối liên hệ với các đại biểu Quốc hội; phục vụ Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội tại kỳ họp Quốc hội và hoạt động đối ngoại.

Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

## **2. Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh**

Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh là cơ quan tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Giúp Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng chương trình làm việc, kế hoạch hoạt động hằng tháng, hằng quý, 6 tháng và cả năm; tổ chức phục vụ việc thực hiện chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt.

- Tham mưu giúp các Ban của Hội đồng nhân dân thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án; giúp Thường trực Hội đồng nhân dân hoàn thiện các dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; tham mưu, phục vụ Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong hoạt động giám sát; khảo sát, theo dõi, tổng hợp, đôn đốc cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện nghị quyết về giám sát; giúp Thường trực Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp công dân; tiếp nhận, tham mưu xử lý kiến nghị, đơn thư khiếu nại, tố cáo của cơ quan, tổ chức, công dân gửi đến Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cơ quan, tổ chức, công dân.

- Phục vụ Thường trực Hội đồng nhân dân, Chủ tịch, Phó Chủ tịch điều hành việc chung của Hội đồng nhân dân tỉnh; điều hòa, phối hợp hoạt động các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; bảo đảm việc thực hiện quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, nội quy kỳ họp Hội đồng nhân dân; giúp Thường trực Hội đồng nhân dân giữ mối liên hệ với Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; phục vụ Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh trong hoạt động đối ngoại.

Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

## **II. TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ VÀ SỐ NGƯỜI LÀM VIỆC**

### **1. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh**

#### ***a) Cơ cấu tổ chức, biên chế***

Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh có lãnh đạo Văn phòng và các chuyên viên giúp việc.

\* Tổng số biên chế được giao: 08 người (không kể Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách).

\* Lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP: 03 người.

\* Hiện tại có 06 biên chế và 03 lao động hợp đồng được bố trí, sắp xếp theo vị trí việc làm như sau:

- Lãnh đạo Văn phòng: 01 người (Phó Chánh Văn phòng phụ trách).

- Nhóm nghiệp vụ chuyên môn: 04 người, trong đó:

+ Phụ trách công tác xây dựng pháp luật: 01 người;

+ Phụ trách công tác dân nguyện: 01 người;

+ Phụ trách công tác giám sát: 01 người;

+ Phụ trách công tác tiếp xúc cử tri: 01 người.

- Nhóm hỗ trợ, phục vụ: 01 người (kế toán).

- Lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP: 03 người, trong đó: Lễ tân, tạp vụ: 01 người; Lái xe phục vụ Đoàn đại biểu Quốc hội: 02 người.

### ***b) Về chất lượng cán bộ, công chức***

- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ: 01; Đại học: 05.

- Lý luận chính trị: Cao cấp: 03; Trung cấp: 02.

- Quản lý nhà nước: Chuyên viên chính: 03; Chuyên viên: 03.

## **2. Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh**

### ***a) Cơ cấu tổ chức, biên chế***

Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh có lãnh đạo Văn phòng và 02 phòng trực thuộc.

\* Tổng số biên chế được giao: 29 người, bao gồm;

- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh hoạt động chuyên trách: 06 người (02 Phó Chủ tịch, 04 Trưởng các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh).

- Biên chế Văn phòng: 23 người.

- Lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP: 06 người.

\* Hiện tại Văn phòng có 18 biên chế và 06 lao động hợp đồng được bố trí, sắp xếp theo vị trí việc làm như sau:

- Lãnh đạo Văn phòng: 02 người (Chánh Văn phòng và 01 Phó Chánh Văn phòng)

- Phòng Tổng hợp: 10 người, trong đó:

+ Phó Trưởng phòng: 01 người;

- + Theo dõi công tác Kinh tế - Ngân sách: 03 người;
- + Theo dõi công tác Văn hóa - Xã hội: 01 người;
- + Theo dõi công tác Pháp chế: 02 người;
- + Theo dõi công tác Dân tộc: 02 người;
- + Tổng hợp thông tin - dân nguyện: 01 người;
- Phòng Hành chính - Tổ chức - Quản trị: 12 người (06 biên chế và 06 lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP), trong đó:
  - + Trưởng phòng: 01 người;
  - + Phó Trưởng phòng: 01 người;
  - + Công nghệ thông tin: 01 người;
  - + Kế toán: 01 người;
  - + Văn thư - Lưu trữ kiêm thủ quỹ: 02 người;
- Lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP: 06 người, trong đó:
  - + Lễ tân, tạp vụ: 01 người;
  - + Lái xe: 03 người;
  - + Bảo vệ: 02 người.

### ***b) Về chất lượng cán bộ, công chức***

- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ: 04; Đại học: 14.
- Lý luận chính trị: Cao cấp: 04; Trung cấp: 06.
- Quản lý nhà nước: Chuyên viên cao cấp: 01; Chuyên viên chính: 02, Chuyên viên và tương đương: 15.

## **III. CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRỤ SỞ LÀM VIỆC VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG**

### **1. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh**

- Trụ sở làm việc của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh tại 01 Trần Phú, thành phố Quy Nhơn, với 08 phòng gồm: 01 phòng Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, 01 phòng Lãnh đạo Văn phòng, 05 phòng chuyên viên và 01 phòng họp.
- Phương tiện ô tô gồm: 01 xe 5 chỗ và 02 xe 07 chỗ.
- Trang thiết bị làm việc gồm: Bàn, ghế, tủ đựng tài liệu, máy tính, máy in, điện thoại... được trang bị đồng bộ và đầy đủ theo quy định.
- Nguồn kinh phí do Văn phòng Quốc hội giao, áp dụng chế độ tự chủ; đảm bảo cho hoạt động thường xuyên của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh.

### **2. Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh**

- Trụ sở làm việc của Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh tại 104 Nguyễn Huệ, thành phố Quy Nhơn, với 23 phòng gồm: 02 phòng Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, 04 phòng Trưởng các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; 02 phòng lãnh đạo Văn phòng; 07 phòng lãnh đạo phòng và chuyên viên; 01 phòng văn thư; 01 phòng kế toán; 01 phòng CNTT; 01 phòng lễ tân; 01 phòng cho lái xe; 01 phòng họp và 02 phòng bảo vệ (01 cho đội bảo vệ mục tiêu và 01 cho bảo vệ cơ quan).

- Phương tiện ô tô gồm: 01 xe 5 chỗ, 02 xe 07 chỗ và 01 xe 16 chỗ.

- Trang thiết bị làm việc bao gồm: Bàn, ghế, tủ đựng tài liệu, máy tính, máy in, điện thoại... được trang bị đồng bộ và đầy đủ theo quy định.

- Nguồn kinh phí do tỉnh giao, nằm trong kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh, áp dụng chế độ tự chủ đảm bảo cho hoạt động thường xuyên của Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh.

### **Phần III**

## **PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI VÀ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**

### **I. TÊN GỌI VÀ TRỤ SỞ LÀM VIỆC**

#### **1. Tên gọi**

Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định.

#### **2. Trụ sở làm việc**

Trụ sở làm việc của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định tại số 104 Nguyễn Huệ, thành phố Quy Nhơn (trụ sở làm việc của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và trụ sở làm việc của Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh hiện tại).

### **II. VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG**

1. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh được thành lập trên cơ sở hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh là cơ quan tương đương cấp sở, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội và Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng do Chánh Văn phòng làm chủ tài khoản.

4. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh được tổ chức các phòng trực thuộc.



5. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, luân chuyển lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo phòng trực thuộc và cán bộ, công chức, người lao động trong Văn phòng được thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

### **III. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN**

Theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH14 ngày 18/9/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

### **IV. CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ VÀ SỐ NGƯỜI LÀM VIỆC**

#### **1. Cơ cấu tổ chức**

##### ***1.1. Cơ cấu tổ chức***

Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh có Chánh Văn phòng và 03 Phó Chánh Văn phòng, được tổ chức thành 04 phòng, gồm:

- Phòng Công tác Quốc hội;
- Phòng Công tác Hội đồng nhân dân;
- Phòng Thông tin - Dân nguyện;
- Phòng Hành chính - Tổ chức - Quản trị.

Mỗi phòng có Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng hoặc 02 Phó Trưởng phòng (đối với phòng có từ 8 biên chế công chức trở lên) theo Khoản 4 Điều 3 Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH14 ngày 18/9/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội .

Số lượng biên chế tối thiểu của mỗi phòng là 05 biên chế theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ.

##### ***1.2. Chức năng nhiệm vụ của các phòng trực thuộc***

###### ***a) Chức năng, nhiệm vụ của Phòng Công tác Quốc hội***

Giúp Chánh Văn phòng một số công việc sau đây:

- Tham mưu, giúp Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch hoạt động hằng tháng, hằng quý, 06 tháng và cả năm của Đoàn đại biểu Quốc hội, triệu tập các cuộc họp của Đoàn đại biểu Quốc hội, giữ mối liên hệ với đại biểu Quốc hội trong Đoàn;

- Tham mưu, tổ chức phục vụ Đoàn đại biểu Quốc hội trong công tác xây dựng pháp luật, thảo luận, góp ý kiến về các nội dung theo yêu cầu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Tham mưu, phục vụ hoạt động giám sát, khảo sát của Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội; thực hiện chỉ đạo của Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội trong việc phối hợp với các cơ quan, tổ chức hữu quan phục vụ hoạt động giám sát, khảo sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại địa phương;

- Tham mưu, giúp Đoàn đại biểu Quốc hội chuẩn bị báo cáo về tình hình hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội 06 tháng, cả năm hoặc theo yêu cầu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Phối hợp phục vụ hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội tại kỳ họp Quốc hội; giúp đại biểu Quốc hội tham gia hoạt động của Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội mà đại biểu là thành viên và các hoạt động khác của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Tham mưu, giúp Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội;

- Thực hiện những nhiệm vụ khác do Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và lãnh đạo Văn phòng giao.

*b) Chức năng, nhiệm vụ của Phòng Công tác Hội đồng nhân dân*

Giúp Chánh Văn phòng một số công việc sau đây:

- Tham mưu, giúp Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình làm việc, kế hoạch hoạt động hằng tháng, hằng quý, 06 tháng và cả năm;

- Tham mưu, giúp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng chương trình, tổ chức phục vụ kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh, phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, cuộc họp của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; phối hợp với các cơ quan, tổ chức hữu quan chuẩn bị tài liệu phục vụ kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh, phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, cuộc họp của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; tham mưu, phục vụ các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh trong việc thẩm tra dự thảo nghị quyết, tờ trình, đề án, báo cáo; hoàn thiện các dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo của Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Tham mưu, phục vụ Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong hoạt động giám sát, khảo sát; tổng hợp chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; theo dõi, tổng hợp, đôn đốc cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện nghị quyết về giám sát, chất vấn;

- Tham mưu, phục vụ Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh dự kiến cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh để chuẩn bị tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ sau; phê chuẩn kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp huyện; giải quyết các vấn đề giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh; giữ mối liên hệ với các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Tham mưu, phục vụ Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh trong việc tổ chức các cuộc họp giao ban, trao đổi kinh nghiệm, bồi dưỡng kỹ năng hoạt động cho đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; xây dựng báo cáo công tác trình cấp có thẩm quyền;

- Phục vụ Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh điều hành công việc chung của Hội đồng nhân dân tỉnh; điều hòa, phối hợp hoạt động các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; bảo đảm việc thực hiện quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, nội quy kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh; phục vụ Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong hoạt động đối ngoại;

- Thực hiện những nhiệm vụ khác do Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và lãnh đạo Văn phòng giao.

*c) Chức năng, nhiệm vụ của Phòng Thông tin - Dân nguyện*

Giúp Chánh Văn phòng một số công việc sau đây:

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức hữu quan phục vụ đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp xúc cử tri;

- Tham mưu, phục vụ đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh trong việc tổ chức công tác tiếp công dân theo quy định của luật pháp về tiếp công dân;

- Tham mưu, phục vụ Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh trong việc tiếp nhận, xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân gửi đến. Giúp Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc việc giải quyết, trả lời công dân; tổng hợp, phân loại, chuyển ý kiến, kiến nghị của cử tri đến cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền giải quyết;

- Tham mưu, phục vụ Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri để báo cáo trình kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Tham mưu, phục vụ Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân theo chỉ đạo của Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Tham mưu, phục vụ Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh trong công tác dân nguyện;

- Thông qua việc thực hiện công tác dân nguyện, nghiên cứu, đề xuất với Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh những vấn đề liên quan đến chủ trương, chính sách, pháp luật;

- Quản lý, đưa tin, bài lên trang thông tin điện tử của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và Hội đồng nhân dân tỉnh; phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí ở trung ương và địa phương đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Thực hiện những nhiệm vụ khác do Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và lãnh đạo Văn phòng giao.

*d) Chức năng, nhiệm vụ của Phòng Hành chính - Tổ chức - Quản trị*

Giúp Chánh Văn phòng một số công việc sau đây:

- Tham mưu, phục vụ Đoàn đại biểu Quốc hội, Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh giữ mối liên hệ công tác với các cơ quan nhà nước ở trung ương và ở các tỉnh, thành phố khác trực thuộc trung ương, với Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức, đoàn thể khác ở địa phương;

- Tham mưu Chánh Văn phòng lập dự toán ngân sách nhà nước phục vụ hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh trên cơ sở đã xin ý kiến của Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; tổ chức thực hiện, quản lý kinh phí hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội và kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Bảo đảm điều kiện hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; tham mưu việc thực hiện chế độ, chính sách đối với đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Quản lý cơ sở vật chất, tài sản công, công tác hành chính, bảo vệ và lễ tân của Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Tham mưu xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện việc quản lý công chức của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật;

- Tổ chức nghiên cứu khoa học; xây dựng, khai thác hệ thống thông tin, dữ liệu phục vụ hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh; tổ chức nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin vào các công tác của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Thực hiện những nhiệm vụ khác do Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và lãnh đạo Văn phòng giao.

**2. Biên chế, số người làm việc**

- Tổng số biên chế được giao sau khi thành lập: 31 người (bao gồm biên chế của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh: 08 người và biên chế của Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh: 23 người).

- Lao động HĐ theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP: 09 người (Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh: 03 người; Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh: 06 người).

\* Với số biên chế và lao động hợp đồng được giao như trên; dự kiến sẽ sắp xếp, bố trí theo vị trí việc làm như sau:

**a) Lãnh đạo Văn phòng:** 04 người, trong đó:

- Chánh Văn phòng: 01 người;

- Phó Chánh Văn phòng: 03 người (01 người phụ trách công tác Quốc hội, 01 người phụ trách công tác Hội đồng nhân dân, 01 người phụ trách công tác Hành chính – Quản trị).

**b) Các phòng trực thuộc**

*b1) Phòng Công tác Quốc hội:* 06 người, trong đó:

- Lãnh đạo phòng: 02 người (Trưởng phòng và 01 Phó Trưởng phòng)

- Nhóm nghiệp vụ chuyên môn: 04 người, gồm có:

+ Phụ trách công tác xây dựng Luật, Pháp lệnh, Nghị quyết: 02 người;

+ Phụ trách công tác giám sát: 02 người.

*b2) Phòng công tác Hội đồng nhân dân:* 09 người, trong đó:

- Lãnh đạo phòng: 03 người (Trưởng phòng và 02 Phó Trưởng phòng).

- Nhóm nghiệp vụ chuyên môn: 06 người, gồm có:

+ Theo dõi công tác Kinh tế - Ngân sách: 02 người;

+ Theo dõi công tác Văn hóa - Xã hội: 02 người;

+ Theo dõi công tác Pháp chế: 01 người;

+ Theo dõi công tác Dân tộc: 01 người.

*b3) Phòng Thông tin - Dân nguyện:* 05 người, trong đó:

- Lãnh đạo phòng: 02 người (Trưởng phòng và 01 Phó Trưởng phòng).

- Nhóm nghiệp vụ chuyên môn: 03 người, gồm có:

+ Tiếp dân, Tổng hợp thông tin, dân nguyện: 02 người;

+ Công nghệ thông tin, tuyên truyền: 01 người.

*b4) Phòng Hành chính - Tổ chức - Quản trị:* 16 người (07 biên chế và 09 lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP), trong đó:

- Lãnh đạo phòng: 02 người (Trưởng phòng và 01 Phó Trưởng phòng).

- Nhóm nghiệp vụ chuyên môn: 05 người, gồm có:

- + Hành chính tổng hợp: 01 người;
- + Hành chính quản trị: 01 người;
- + Kế toán: 01 người;
- + Văn thư - Lưu trữ kiêm thủ quỹ: 02 người.
- Lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP: 09 người, bao gồm:
  - + Lễ tân, tạp vụ: 02 người;
  - + Bảo vệ: 02 người;
  - + Lái xe: 05 người (02 lái xe Đoàn đại biểu Quốc hội, 03 lái xe Hội đồng nhân dân).

## **V. KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

### **1. Kinh phí hoạt động**

Kinh phí hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội do ngân sách trung ương bảo đảm; kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân và Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh do ngân sách tỉnh bảo đảm. Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức việc quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật khác có liên quan.

### **2. Chế độ làm việc**

a) Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh làm việc theo chế độ thủ trưởng kết hợp với chế độ chuyên viên.

b) Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh là người đứng đầu, điều hành công việc chung của Văn phòng, chịu trách nhiệm trước Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Văn phòng. Các Phó Chánh Văn phòng giúp Chánh Văn phòng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo phân công của Chánh Văn phòng.

c) Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện quy chế làm việc do Chánh Văn phòng ban hành.

### **3. Mối quan hệ công tác**

a) Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh giữ mối quan hệ công tác với Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác ở địa phương để phối hợp tham mưu, phục vụ hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh giữ mối quan hệ công tác với Văn phòng Quốc hội; phối hợp với các vụ, đơn vị thuộc Văn phòng Quốc hội trong việc tham mưu, phục vụ các hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội và hoạt động của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Quốc hội,

Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại địa phương.

#### **Phần IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội chỉ đạo tổ chức thực hiện Đề án đảm bảo theo quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

#### **Phần V**

### **KẾT LUẬN**

Đề án thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định đáp ứng đầy đủ các quy định của Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH14 ngày 18/9/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập và quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh; phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Trong quá trình triển khai thực hiện Đề án; nếu phát sinh những khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị cần tham mưu, đề xuất với cấp có thẩm quyền để chỉ đạo giải quyết kịp thời theo quy định./.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**  
Đã ký  
**Đoàn Văn Phi**